

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/HNGĐ-ST
Ngày 14 tháng 6 năm 2023
V/v: Tranh chấp Hôn nhân gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Len và bà Nguyễn Thị Thêu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:

Bà Trương Thị H - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 38/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2023 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2023/QĐXX-ST ngày 25 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lại Thị Thu H, sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện T, tỉnh Bắc Giang. Có đơn xin vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Đỗ Trung Đ, sinh năm 1991; HKTT: Thôn A, xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Hiện đang lao động tại Philippines. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Nguyên đơn chị Lại Thị Thu H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Đỗ Trung Đ tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 04/12/2013 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện Đ, tỉnh Thái Bình. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn.

Nguyên nhân mâu thuẫn là tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Đến năm 2021, mâu thuẫn trầm trọng, tình cảm vợ chồng lạnh nhạt, vợ chồng đã ly thân từ đó đến nay, không quan tâm gì đến nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đỗ Trung Đ.

- Về con chung: Chị và anh Đỗ Trung Đ có 02 con chung là Đỗ Tuấn A, sinh ngày 25/9/2014 và Đỗ Lan V, sinh ngày 19/5/2017. Ly hôn chị đề nghị giao 02 con chung cho chị trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn anh Đỗ Trung Đ trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh trình bày thống nhất với chị Lại Thị Thu H về quá trình tìm hiểu, đăng ký kết hôn, chung sống, mâu thuẫn cũng như nguyên nhân mâu thuẫn. Nay chị H có đơn xin ly hôn, anh cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, nên anh đồng ý ly hôn với chị H.

- Về con chung: Anh Đ trình bày vợ chồng có 02 con chung là Đỗ Tuấn A, sinh ngày 25/9/2014 và Đỗ Lan V, sinh ngày 19/5/2017. Ly hôn, anh nhất trí giao hai con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và anh không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H.

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Cháu Đỗ Tuấn A, sinh ngày 25 tháng 9 năm 2014: Có đơn trình bày xin được ở với mẹ là chị Lại Thị Thu H.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của thẩm phán, của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn đều tuân thủ theo quy định của pháp luật. Về nội dung, có đủ căn cứ để chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, cũng như thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Lại Thị Thu H, anh Đỗ Trung Đ đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Nên Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự là đúng quy định pháp luật.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Theo công văn số 465/PA08 của Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Thái Bình xác định bị đơn anh Đỗ Trung Đ đã xuất cảnh ngày 19/04/2022 đến nay chưa thấy thông tin nhập cảnh. Vì vậy, xác định bị đơn đang ở nước ngoài khi Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình theo khoản 3 Điều 35 và Điều 37 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lại Thị Thu H và anh Đỗ Trung Đ tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn nên xác định là hôn nhân hợp pháp. Chị H, anh Đ đều thừa nhận đời sống hôn nhân không hạnh phúc, vợ chồng thường xuyên có mâu thuẫn và đã ly thân từ 2021 đến nay, không quan tâm gì đến nhau, đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh Đỗ Trung Đ cũng có quan điểm đồng ý ly hôn với chị Lại Thị Thu H. Vì vậy, Hội đồng xét xử xử cho chị Lại Thị Thu H ly hôn anh Đỗ Trung Đ là có căn cứ, đúng quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3.2] Về con chung: Chị Lại Thị Thu H và anh Đỗ Trung Đ đều xác định có 02 con chung là Đỗ Tuấn A, sinh ngày 25/9/2014 và Đỗ Lan V, sinh ngày 19/5/2017. Chị H, anh Đ đều thống nhất giao hai con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng và anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H. Vì vậy, Hội đồng xét xử xử giao hai con chung Đỗ Tuấn A và Đỗ Lan V cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H.

[4] Về tài sản chung: Chị Lại Thị Thu H, anh Đỗ Trung Đ đều trình bày vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Lại Thị Thu H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 238, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Lại Thị Thu H được ly hôn anh Đỗ Trung Đ.

2. Về con chung: Xử cho chị Lại Thị Thu H trực tiếp nuôi hai con chung là Đỗ Tuấn A, sinh ngày 25/9/2014 và Đỗ Lan V, sinh ngày 19/5/2017. Anh Đỗ Trung Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H. Anh Đ có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị H, anh Đ có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung khi cần thiết.

3. Về tài sản: Chị Lại Thị Thu H, anh Đỗ Trung Đ không có tài sản chung, không có nợ chung nên không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Chị Lại Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển 300.000 đồng chị H đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0005626 ngày 04/4/2023 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Bình sang thi hành án phí cho chị H.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Lại Thị Thu H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ. Anh Đỗ Trung Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Dương sự;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Hà